

Bản án số: 86/2020/DS-ST
Ngày 21-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.
2. Bà Nguyễn Hồng Gấm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 16 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; trụ sở: Số 442, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Lầu 8, số 444A-446 C, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Hứa Thị Phương K, sinh năm 1993, chức vụ: Nhân viên; địa chỉ: Lầu 8, số 444A-446 C, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27/5/2020). Có mặt.

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1959; thường trú: Số 11/67, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/5/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02/12/2011, ông Nguyễn Xuân H có đề nghị Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cấp thẻ tín dụng quốc tế, đến ngày 14/12/2011 Ngân hàng đã cấp thẻ cho ông H với hạn mức 20.000.000đ và ông H đã nhận thẻ vào ngày 21/12/2011. Hiệu lực thẻ đến tháng 12/2014. Lãi suất trong hạn và phí được áp dụng theo bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Lãi suất quá hạn bằng 43,5%. Quá trình sử dụng thẻ, ông Nguyễn Xuân H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên vào ngày 23/3/2018 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ sang nợ quá hạn và thông báo thu hồi nợ trước hạn. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán nợ tính đến hết ngày 05/8/2020 là 38.912.108đ, trong đó:

+ Nợ gốc: 19.283.317đ;

+ Lãi quá hạn: 19.552.242đ;

Đồng thời yêu cầu ông H tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 06/8/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

- *Đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân H:* Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án yêu cầu bị đơn có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

+ Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 31/8/2020, 21/9/2020 nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng.

+ Về nội dung vụ án đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng yêu cầu bị đơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 05/8/2020 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét đề nghị cấp thẻ tín dụng quốc tế ngày 14/12/2011 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Xuân H thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình sử dụng thẻ, ông Nguyễn Xuân H vi phạm nghĩa vụ trả

nợ nên vào ngày 23/3/2018 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ sang nợ quá hạn và thông báo thu hồi nợ trước hạn. Do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng căn cứ vào bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng để khởi kiện là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán khoản nợ tính đến hết ngày 05/8/2020 là 38.912.108đ, trong đó:

+ Nợ gốc: 19.283.317đ;

+ Lãi quá hạn: 19.552.242đ;

Đồng thời bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 06/8/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân H phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đối với bị đơn ông Nguyễn Xuân H về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc ông Nguyễn Xuân H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A khoản nợ theo đề nghị cấp thẻ tín dụng quốc tế ngày 14/12/2011 tính đến hết ngày 05/8/2020 là 38.912.108 (ba mươi tám triệu chín trăm mười hai nghìn một trăm lẻ tám) đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 19.283.317 (mười chín triệu hai trăm tám mươi ba nghìn ba trăm mười bảy) đồng;

+ Lãi quá hạn: 19.552.242 (mười chín triệu năm trăm năm mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi hai) đồng;

Tiền lãi được tiếp tục tính từ ngày 06/8/2020 cho đến khi ông Nguyễn Xuân H thanh toán xong các khoản nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân H phải chịu 1.945.605 (một triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm lẻ năm) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A 932.022 (chín trăm ba mươi hai nghìn không trăm hai mươi hai) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0040777 ngày 23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố D (01);
- CCTHA DS thành phố D (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

